

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2023/HS-ST**

Ngày: 10-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Vũ

Ông Sùng A Xà

Bà Đỗ Thị Luyến

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Ngọc Tuyền - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên và Điểm cầu thành phần là **Phân trại C10** - Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 19/01/2022 đối với bị cáo.

Vàng Giồng M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/02/1956, tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Sua L (đã chết); Con bà Mùa Thị D (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Có vợ là Vừ Thị Tr, sinh năm 1957 và có 14 con, con lớn nhất (đã chết), con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/09/2022, tạm giam từ ngày 03/10/2022 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng Giồng M: Ông Hoàng Tiến Ngọ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vừ Thị Tr, sinh năm: 1957; địa chỉ: Bản Vang Hồ, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- **Người phiên dịch cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Giàng A Chù - Sinh năm 2000; Địa chỉ: Đội 19, xã Thanh Hưng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (có mặt).

- **Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:** Ông Lê Đình Hải Nam
- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 28/9/2022 Vàng Giồng M đang ở nhà tại bản Vang Hồ, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên thì Vàng A Pó nhà ở bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đặt vấn đề Pó có 20 triệu đồng bảo M góp tiền để đi M Heroine Pó sẽ mang sang Lào Cai bán cho khách, M đồng ý, khoảng 11 giờ cùng ngày M lấy xe máy của M đưa cho Pó điều khiển chở M đi từ bản Vang Hồ, xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Nậm Là, xã Mường Nhé, huyện Mường Nhé thì dừng lại, để xe máy bên đường; Pó và M đi bộ theo khe suối lên khu vực giáp biên giới Việt-Lào tại đây Pó và M gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ, Pó hỏi M 40 triệu đồng Heroine, người đàn ông bảo 40 triệu đồng chỉ được một nửa bánh Heroine; Pó và M mỗi người đưa cho người đó 20 triệu đồng, người này dùng dao cắt lấy một nửa bánh Heroine rồi đưa cho Pó cầm, M còn M thêm 500.000 đồng được 01 túi Methamphetamine, mục đích mang về để bán, M đưa túi Methamphetamine cho Pó cầm. M và Pó đi về chỗ để xe lúc đó khoảng 00 giờ ngày 29/9/2022. Khoảng 02 giờ cùng ngày M, Pó về đến nhà M, Pó đưa một nửa bánh Heroine và 01 túi Methamphetamine cho M cầm, M để ma túy trên tấm ván chỗ để xoong nồi nhà M. Khoảng 08 giờ ngày 29/9/2022 M ra chợ M 01 quả dưa hấu mang về nhà rồi cùng Pó lấy con dao nhọn khoét bỏ ruột, lấy hai mảnh vải trắng và đen quấn nửa bánh Heroine và túi Methamphetamine lại cho vào trong quả dưa hấu. Khoảng 11 giờ cùng ngày Pó lấy túi nilon đựng quả dưa hấu có cất giấu ma túy treo ở giá để hàng trước đầu xe máy chở M đi đến bản Nậm Pó 4, xã Mường Nhé thì dừng lại, Pó cầm túi đựng ma túy đón xe đi Lào Cai để bán ma túy cho khách với giá 60 triệu đồng, Pó lên xe đi được một lúc Pó gọi điện cho M quay lại đón Pó ở khu vực bản Nậm Pó 1, xã Mường Nhé vì Pó đón nhầm xe khách, Pó đưa túi nilon đựng ma túy cho M, còn Pó đi vệ sinh. Khoảng mấy phút sau tổ công tác Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên đến kiểm tra phát hiện thu giữ của M $\frac{1}{2}$ bánh Heroine có khối lượng 167,25 gam và 01 túi Methamphetamine có khối lượng 17,91 gam, còn Pó lúc đó đi vệ sinh chưa thấy quay lại. Ngay sau đó tổ công tác tiến hành khám xét chỗ ở của M thu giữ 01 con dao nhọn là con dao M dùng để khoét bỏ ruột quả dưa hấu để cất giấu ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 1316/KL-KTHS ngày 09/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Vàng Giồng M ký hiệu V1: 17,91 gam; V2: 167,25 gam. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 185,16 gam.

- Mẫu các viên nén màu hồng ký hiệu M1 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Giống M gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M2 trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng Giống M gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine;

Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTĐB-P1, ngày 03/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Vàng Giống M để xét xử về tội “*M bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Giống M phạm tội “*M bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng Giống M 20 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 166,44 gam Heroine, 17,44 gam Methamphetamine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 003734 mang tên Vàng Giống M và 01 con dao dài 43cm, lưỡi dao bằng kim loại.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, màu đỏ đen, có chữ BAVAPEN đã qua sử dụng và ½ giá trị xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, loại Ware RSX; số máy: JC38E0249673; Số khung: RLHJA3803GY110382, biển kiểm soát 27S1-075.38, xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe); trả lại cho bà Vừ Thị Trự ½ giá trị chiếc xe.

Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số: 0110560002883, mang tên Vàng Giống M, ngày cấp 09/05/2021, do Cục CSQLHC về TTXH, Bộ Công an cấp.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Giống M.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, mặt khác số ma túy đã kịp thời bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xét xử về một tội danh nào khác, chưa bị xử lý hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vàng Giống M, đề nghị xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để bị cáo sớm được trở về với gia đình và

xã hội. Bị cáo không bổ sung thêm bài bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo Vàng Giống M thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do tuổi cao, sức yếu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất khoảng 9 đến 10 năm tù để có cơ hội được trở về với vợ con và gia đình, trả lại cho vợ bị cáo chiếc xe máy vì gia đình bị cáo chỉ có duy nhất chiếc xe máy đó là tài sản có giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 29/9/2022 bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên bắt quả tang về hành vi vận chuyển trái phép 167,25 gam Heroine và 17,91 gam Methamphetamine tại khu vực bản Vang Hồ, xã Nậm V, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 59-61); biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 62-64); kết luận giám định (BL 67) và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để xác định ngày 29/09/2022 bị cáo Vàng Giống M đã có hành vi M bán trái phép 167,25 gam Heroine và 17,91 gam Methamphetamine, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “*M bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội M bán trái phép chất ma túy

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Cáo trạng số 12/CT-VKSTĐB-P1, ngày 03/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội “*M bán trái phép chất ma túy*” theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, Bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi M bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa

phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân có thể phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo không chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật. Chính vì vậy, Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ để cân nhắc hình phạt tù phù hợp với điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và xin không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế; điều kiện kinh tế của bị cáo đặc biệt khó khăn. Do đó, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ để chấp nhận.

Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi M bán trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích để bán kiếm lời, tuy đã được các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời; nhưng cũng cần phải áp dụng hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và lấy đó làm bài học, cảnh báo chung cho toàn xã hội, đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc đối với người phạm tội; răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, lao động tự do, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn; nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 166,44 gam Heroine và 17,44 gam Methamphetamine là các chất ma túy nhà nước cấm lưu hành và 01 con dao nhọn dùng vào việc cất giấu ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô có biển số đăng ký 27S1-07538, mang tên Vàng Giống M, do xe là phương tiện dùng vào việc phạm tội bị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước nên giấy chứng nhận này không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, màu đỏ đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, bị cáo dùng vào việc liên lạc, trao đổi M bán trái phép chất ma túy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, loại Ware RSX; số máy: JC38E0249673; Số khung: RLHJA3803GY110382, biển kiểm soát 27S1-075.38, xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) bị cáo dùng vào việc vận chuyển trái phép chất ma túy là tài sản chung của vợ chồng và gia đình bị cáo. Do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị và trả lại cho bà Vũ Thị Trự (vợ bị cáo) $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe.

- Đối với 01 căn cước công dân mang tên Vàng Giống M thu giữ của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

Theo lời khai của bị cáo, đối với người đàn ông dân tộc Mông, Quốc tịch Lào là người bán ma túy cho M và Pó, do bị cáo không biết rõ nhân thân lai lịch của đối tượng đó ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Đối với Vàng A Pó nhà ở bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là người rủ bị cáo góp tiền đi M ma túy. Qua điều tra tại địa bàn bản Hua Sin, xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên không có ai tên là Vàng A Pó nên chưa xác định được nhân thân, lý lịch của Vàng A Pó để triệu tập, điều tra làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Theo lời khai của bị cáo số điện thoại 0856.763.580 là của Vàng A Pó. Qua điều tra chủ thuê bao là Lê Thị Trúc Linh sinh năm 1999, trú tại: Thị trấn Quỳ Nhất, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định qua điều tra, xác minh địa chỉ trên không có ai là Lê Thị Trúc Linh. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Để đảm bảo tránh bỏ lọt tội phạm và trừng trị nghiêm người phạm tội. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối với Vàng A Pó và Lê Thị Trúc Linh (trong quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch của các đối tượng này), nếu có đủ căn cứ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Vàng Giống M thì tiến hành xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Vàng Giống M phạm tội “M bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Vàng Giống M 20 (hai mươi) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 166,44 gam Heroine và 17,44 gam Methamphetamine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định và 01 dao nhọn.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA màu đen đỏ, loại Ware RSX; số máy: JC38E0249673; Số khung: RLHJA3803GY110382, biển kiểm soát 27S1-075.38, xe đã qua sử dụng (kèm theo chìa khóa xe) và 01 chiếc điện thoại di động bàn phím cơ, màu đỏ đen, có chữ BAVAPEN.

- Trả lại cho bà Vừ Thị Trự (vợ của bị cáo) ½ giá trị chiếc xe trên.

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Vàng Giống M.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 04/01/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Giống M.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10/02/2023)./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- UBND xã Nậm Vì, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (để thông báo);
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phan Văn Khanh